



Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2024

GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 3763/2024/ĐKSP

Cục an toàn thực phẩm xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:

Tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Nacopharm Miền Bắc

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà N01-T2, Khu Đoàn Ngoại Giao, Đường Hoàng Minh Thảo,
Phường Xuân Tảo, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0966156165

Fax:

Email: huyen@namphuongpharma.vn

Cho sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe PLEXXID MultiVitamins;; do:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO FDA

Địa chỉ: Lô A 22, Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát, Km47, Quốc lộ 5, phường Việt
Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Việt Nam sản xuất, phù hợp:

Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất số TCCS 36:2024/FDA ký ngày 23 tháng 02 năm 2024

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Hùng Long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 4/2024/0108919127-DKCB

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Nacopharm Miền Bắc

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà N01-T2, Khu Đoàn Ngoại Giao, Đường Hoàng Minh Thảo, Phường Xuân Tảo, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0966156165

Fax:

E-mail: huyen@namphuongpharma.vn

Mã số doanh nghiệp: 0108919127

Số giấy chứng nhận GMP:

Ngày hết hiệu lực/Nơi cấp: /

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe PLEXXID MultiVitamins

2. Thành phần:

Trong 10ml có chứa:

Calci glucoheptonate (tương đương 32,6mg Canxi) 400mg

L-Lysine HCl (tương đương 80mg L-Lysine) 100mg

Vitamin C (Acid ascorbic) 60mg

HMO (Human milk oligosaccharide) 50mg

Magie gluconate (tương đương 2,32mg Magie) 40mg

Kẽm gluconate (tương đương 2,86mg Kẽm) 20mg

Vitamin E (DL-alpha-tocopheryl acetat) 8mg

Vitamin B5 (D- calci pantothenat) 6mg

Vitamin PP (Nicotinamid) 5 mg

Vitamin B2 (Riboflavin natri phosphat) 2mg

Vitamin B1 (Thiamin mononitrat) 2mg

Vitamin B6 (Pyridoxin hydroclorid) 2mg

Vitamin B9 (Acid folic) 100mcg

Vitamin B12 (Cyanocobalamin) 1,4mcg

Vitamin A (Retinyl palmitat) 500IU (tương đương 150mcg Vitamin A)

Vitamin D3 (Cholecalciferol) 200IU (tương đương 5mcg Vitamin D3)

Phụ liệu: chất tạo ngọt tự nhiên (saccharose), chất tạo ngọt tổng hợp (sucralose, fructose), chất bảo quản (kali sorbat), chất nhũ hoá (dầu castor, propylene glycol) hương liệu tổng hợp (hương hoa quả tổng hợp), nước tinh khiết.

3. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên công dụng của sản phẩm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	L-Lysine	mg/10ml	80 ± 20%
2	Vitamin C (Acid ascorbic)	mg/10ml	60 ± 20%
3	Kẽm	mg/10ml	2,86 ± 20%
4	Vitamin PP (Nicotinamid)	mg/10ml	5 ± 20%
5	Vitamin E (DL-alpha-tocopheryl acetat)	mg/10ml	8 ± 20%
6	Vitamin B5 (D- calci pantothenat)	mg/10ml	6 ±20%
7	Vitamin B2 (Riboflavin natri phosphat)	mg/10ml	2 ±20%
8	Vitamin B1 (Thiamin mononitrat)	mg/10ml	2 ±20%
9	Vitamin B9 (Acid folic)	mg/10ml	0,1 ±20%
10	Vitamin B12 (Cyanocobalamin)	mcg/10ml	1,4 ±20%
11	Vitamin A (Retinyl palmitat)	IU/10ml	500 ±20%
12	Vitamin D3 (Cholecalciferol)	IU/10ml	200 ±20%
13	Vitamin B6 (Pyridoxin hydroclorid)	mg/10ml	2 ±20%

4. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi in trên bao bì sản phẩm.

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm đựng trong ống nhựa PVC-PE/PP/PE, lọ thủy tinh, lọ nhựa HDPE/PET/PP, đựng trong bao bì hộp giấy đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- Quy cách đóng gói:

Ống 10ml ± 7,5%. Hộp 10 ống, 15 ống, 20 ống, 25 ống, 30 ống

Lọ 100ml, 120ml, 125ml, 150ml. Hộp 1 lọ.

- Dạng bào chế: Dung dịch

- Thể tích thực ống: 10ml ± 7,5%

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO FDA

Địa chỉ: Lô A 22, Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát, Km47, Quốc lộ 5, phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất số TCCS 36:2024/FDA ký ngày 23 tháng 02 năm 2024

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào sản xuất, kinh doanh khi đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm./.

Hà Nội, ngày 12 tháng 04 năm 2024

CÔNG TY TNHH NACOPHARM MIỀN BẮC

.....

Đinh Duy Thuần

Thành phần cấu tạo: Trong 10ml có chứa: Calci glucoheptonate 400mg (tương đương 32,6mg Canxi) L-Lysine HCl (tương đương 80mg L-Lysine) 100mg Vitamin C (Acid ascorbic) 60mg HMO (Human milk oligosaccharide) 50mg Magie gluconate (tương đương 2,32mg Magie) 40mg Kẽm gluconate (tương đương 2,86mg Kẽm) 20mg Vitamin E (DL-alpha-tocopheryl acetat) 8mg Vitamin B5 (D- calci pantothenat) 6mg Vitamin PP (Nicotinamid) 5 mg Vitamin B2 (Riboflavin natri phosphat) 2mg Vitamin B1 (Thiamin mononitrat) 2mg Vitamin B6 (Pyridoxin hydroclorid) 2mg Vitamin B9 (Acid folic) 100mcg Vitamin B12 (Cyanocobalamin) 1,4mcg Vitamin A (Retinyl palmitat) 500IU (tương đương 150mcg Vitamin A) Vitamin D3 (Cholecalciferol) 200IU (tương đương 5mcg Vitamin D3) Phụ liệu: chất tạo ngọt tự nhiên (saccharose), chất tạo ngọt tổng hợp (sucralose, fructose), chất bảo quản (kali sorbat), chất nhũ hoá (dầu castor, propylene glycol) hương liệu tổng hợp (hương hoa quả tổng hợp), nước tinh khiết. <i>Thể tích thực: ...ml ± 7,5%</i> Công dụng: Bổ sung kẽm, lysine và một số vitamin cho cơ thể. Hỗ trợ ăn ngon, hỗ trợ nâng cao sức đề kháng, giúp giảm mệt mỏi do thiếu vitamin. Đối tượng sử dụng: Trẻ em từ 1 tuổi trở lên ăn không ngon, sức đề kháng kém, mệt mỏi do thiếu vitamin.	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe PLEXKID MultiVitamins Hộp ...lọ/ống...ml	Cách dùng: Trẻ từ 1 - 6 tuổi: dùng 10ml/lần/ngày Trẻ từ 6-12 tuổi: dùng 10ml/lần x 2 lần/ngày Trẻ từ 12 trở lên: dùng 10ml/lần x 3 lần/ngày Lưu ý: Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh. Không dùng cho người mẫn cảm, kiêng kỵ với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm. Người đang sử dụng thuốc, đang điều trị bệnh, phụ nữ có thai, cho con bú tham khảo ý kiến chuyên gia y tế trước khi dùng. Bảo quản Nơi khô ráo, tránh ánh sáng trực tiếp. Để xa tầm tay trẻ em. SỐ ĐKSP: TIÊU CHUẨN: TCCS LSX: NSX: HSD: Tổ chức chịu trách nhiệm về chất sản phẩm: - Công ty công bố sản phẩm: CÔNG TY TNHH NACOPHARM MIỀN BẮC Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà N01-T2, Khu Đoàn Ngoại Giao, Đường Hoàng Minh Thảo, Phường Xuân Tảo, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam - Nhà sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO FDA Địa Chỉ: Lô A22, Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát, Km 47, Quốc lộ 5, Phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, Tỉnh Hải Dương Xuất xứ: Việt Nam	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe PLEXKID MultiVitamins Hộp ...lọ/ống...ml
--	---	---	---

NHÃN HỘP:
Ống 10ml ± 7,5%. Hộp 10 ống, 15 ống, 20 ống, 25 ống, 30 ống
Lọ 100ml, 120ml, 125ml, 150ml. Hộp 1 lọ.



Thành phần cấu tạo: Trong 10ml có chứa: Calci glucoheptonate (tương đương 32,6mg Canxi) 400mg L-Lysine HCl (tương đương 80mg L-Lysine) 100mg Vitamin C (Acid ascorbic) 60mg HMO (Human milk oligosaccharide) 50mg Magie gluconate (tương đương 2,32mg Magie) 40mg Kẽm gluconate (tương đương 2,86mg Kẽm) 20mg Vitamin E (DL-alpha-tocopheryl acetat) 8mg Vitamin B5 (D- calci pantothenat) 6mg Vitamin PP (Nicotinamid) 5 mg Vitamin B2 (Riboflavin natri phosphat) 2mg Vitamin B1 (Thiamin mononitrat) 2mg Vitamin B6 (Pyridoxin hydroclorid) 2mg Vitamin B9 (Acid folic) 100mcg Vitamin B12 (Cyanocobalamin) 1,4mcg Vitamin A (Retinyl palmitat) 500IU (tương đương 150mcg Vitamin A) Vitamin D3 (Cholecalciferol) 200IU (tương đương 5mcg Vitamin D3) Phụ liệu: chất tạo ngọt tự nhiên (saccharose), chất tạo ngọt tổng hợp (sucralose, fructose), chất bảo quản (kali sorbat), chất nhũ hoá (dầu castor, propylene glycol) hương liệu tổng hợp (hương hoa quả tổng hợp), nước tinh khiết. <i>Thế tích thực: ...ml ± 7,5%</i> Công dụng: Bổ sung kẽm, lysine và một số vitamin cho cơ thể. Hỗ trợ ăn ngon, hỗ trợ nâng cao sức đề kháng, giúp giảm mệt mỏi do thiếu vitamin. Đối tượng sử dụng: Trẻ em từ 1 tuổi trở lên ăn không ngon, sức đề kháng kém, mệt mỏi do thiếu vitamin.	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe PLEXKID MultiVitamins Lọ...ml	Cách dùng: Trẻ từ 1 - 6 tuổi: dùng 10ml/lần/ngày Trẻ từ 6-12 tuổi: dùng 10ml/lần x 2 lần/ngày Trẻ từ 12 trở lên: dùng 10ml/lần x 3 lần/ngày Lưu ý: <i>Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh. Không dùng cho người mẫn cảm, kiêng kỵ với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm. Người đang sử dụng thuốc, đang điều trị bệnh, phụ nữ có thai, cho con bú tham khảo ý kiến chuyên gia y tế trước khi dùng.</i> Bảo quản Nơi khô ráo, tránh ánh sáng trực tiếp. Để xa tầm tay trẻ em. SỐ ĐKSP: TIÊU CHUẨN: TCCS LSX: NSX: HSD: Tổ chức chịu trách nhiệm về chất sản phẩm: - Công ty công bố sản phẩm: CÔNG TY TNHH NACOPHARM MIỀN BẮC Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà N01-T2, Khu Đoàn Ngoại Giao, Đường Hoàng Minh Thảo, Phường Xuân Tảo, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam Nhà sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO FDA Địa Chỉ: Lô A22, Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát, Km 47, Quốc lộ 5, Phường Việt Hòa, TP. Hải Dương, Tỉnh Hải Dương Xuất xứ: Việt Nam
--	--	--

NHÃN LỌ
Lọ 100ml, 120ml, 125ml, 150ml





Thực phẩm bảo vệ sức khỏe

PLEXKID MultiVitamins

LSX:

HSD:

Ống 10ml

NHẪN ỐNG 10ML